

Số: /SKHCN-TĐC  
V/v hướng dẫn thực hiện Thông tư số  
02/2024/TT-BKHCN về quản lý truy  
xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Thực hiện Công văn số 5317/UBND-CN ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Thông tư số 02/2024/TT-BKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn triển khai một số nội dung Thông tư quy định, như sau:

### 1. Về đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa;
- Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ, giải pháp liên quan đến truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa;
- Cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan.

### 2. Nguyên tắc áp dụng

- Tổ chức, cá nhân sản xuất các sản phẩm, hàng hoá quy định tại khoản 4 Điều 19đ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây viết tắt là Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ) được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường (sau đây viết tắt là Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ) thì thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đối với các sản phẩm, hàng hoá không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 02/2024/TT-

BKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ được lựa chọn thực hiện truy xuất nguồn gốc theo quy định tại Thông tư này nếu có nhu cầu;

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nhu cầu kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia thì phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo mật trong quá trình thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá và kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia.

### **3. Về quản lý việc sử dụng mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm và vật mang dữ liệu**

- Tổ chức, cá nhân thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá sử dụng mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm ***bảo đảm phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13274:2020*** Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn định dạng các mã dùng trong truy vết do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố trước khi đưa vào sử dụng;

- Tổ chức, cá nhân thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá sử dụng vật mang dữ liệu ***bảo đảm phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13275:2020*** Truy xuất nguồn gốc - Định dạng vật mang dữ liệu do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố. Vật mang dữ liệu được dán, in, đính, đục, chạm, khắc trực tiếp trên sản phẩm, hàng hoá, bao bì thương phẩm của hàng hoá hoặc trên chất liệu khác được gắn trên hàng hoá, bao bì thương phẩm của hàng hoá, bảo đảm thiết bị có thể đọc được.

### **4. Về quy định hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu**

a) Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá bảo đảm các nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc “Một bước trước - một bước sau”: bảo đảm khả năng giám sát, nhận diện được công đoạn sản xuất, kinh doanh trước và công đoạn sản xuất, kinh doanh tiếp theo trong quá trình sản xuất, kinh doanh đối với một sản phẩm, hàng hoá;

- Nguyên tắc “Sẵn có của phân tử dữ liệu chính”: các phân tử dữ liệu chính phải được thu thập, lưu trữ và cập nhật kịp thời trong các báo cáo thông tin chi tiết về các sự kiện quan trọng trong quá trình sản xuất và chuỗi cung ứng;

- Nguyên tắc “Minh bạch”: hệ thống truy xuất nguồn gốc phải đạt yêu cầu về tính minh bạch tối thiểu bằng cách sử dụng dữ liệu tĩnh về khách hàng, bên cung ứng, sản phẩm và các điều kiện sản xuất;

- Nguyên tắc “Sự tham gia đầy đủ các bên truy xuất nguồn gốc”: hệ thống truy xuất nguồn gốc phải có sự tham gia của đầy đủ các bên truy xuất nguồn gốc của tổ chức.

b) Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân bảo

đảm đầy đủ quá trình truy xuất nguồn gốc theo các quy định trong tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực tương ứng với chủng loại sản phẩm, hàng hóa và được công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Căn cứ để công bố phù hợp dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân hoặc kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định theo quy định của pháp luật.

c) Dữ liệu truy xuất nguồn gốc của từng sản phẩm, hàng hóa trong hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bao gồm tối thiểu các thông tin sau:

- Tên sản phẩm, hàng hóa;
- Hình ảnh sản phẩm, hàng hóa;
- Tên đơn vị sản xuất, kinh doanh;
- Địa chỉ đơn vị sản xuất, kinh doanh;
- Các công đoạn trong sản xuất, kinh doanh (bao gồm tối thiểu thông tin: mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm và thời gian sự kiện truy xuất nguồn gốc của từng công đoạn);
- Thời gian sản xuất, kinh doanh (thời gian các sự kiện truy xuất nguồn gốc diễn ra);
- Mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa;
- Thương hiệu, nhãn hiệu, mã ký hiệu, số sê-ri sản phẩm (nếu có);
- Thời hạn sử dụng của sản phẩm, hàng hóa (nếu có);
- Các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn cơ sở được áp dụng.

d) Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phải bao gồm tối thiểu các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2024/TTBKHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

đ) Dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để phục vụ người tiêu dùng tra cứu trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia, bao gồm tối thiểu các thông tin sau:

- Tên sản phẩm, hàng hóa;
- Hình ảnh sản phẩm, hàng hóa;
- Tên đơn vị sản xuất, kinh doanh;
- Địa chỉ đơn vị sản xuất, kinh doanh;
- Thời gian sản xuất, kinh doanh (thời gian các sự kiện truy xuất nguồn gốc diễn ra);
- Thương hiệu, nhãn hiệu, mã ký hiệu, số sê-ri sản phẩm (nếu có);
- Thời hạn sử dụng của sản phẩm, hàng hóa (nếu có).

e) Sản phẩm trong từng sự kiện sau mỗi công đoạn được định danh mã truy xuất nguồn gốc để truy xuất nguồn gốc. Mã truy xuất nguồn gốc được mã hóa trong

vật mang dữ liệu.

g) Vật mang dữ liệu để truy xuất nguồn gốc bảo đảm tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thông tin sau khi giải mã bao gồm tối thiểu các thông tin quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thời gian tối thiểu bảo đảm lưu trữ dữ liệu truy xuất nguồn gốc đối với từng loại sản phẩm, hàng hóa thực hiện theo quy định của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

#### **5. Các quy định chi tiết khác:**

*Gửi kèm Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ, TCVN 13274:2020 Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn định dạng các mã dùng trong truy vết; TCVN 13275:2020 Truy xuất nguồn gốc - Định dạng vật mang dữ liệu.*

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc thực hiện Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; đề nghị quý cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu, triển khai, thực hiện Thông tư nêu trên theo quy định.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ KHHCN (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD, các PGĐ Sở (để b/c);
- Phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Phòng KHTC; Phòng QLCN&ĐMST; TTĐLTN&TTKH;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Kim Tùng**